

Số: 414/2026/QĐST - HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

Căn cứ các Điều 212; Điều 213; Điều 396 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54; 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 349/2025/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ Anh Dương Đăng C, sinh năm: 1983;

Nơi ĐKKHKT: thôn S, xã B, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở hiện tại: tổ N, khu phố V, phường Hà L, thành phố Quảng Ninh.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: : tổ N, khu phố V, phường Hà L, thành phố Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Dương Đăng C và chị Nguyễn Thị Thanh H hoàn toàn tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 17/01/2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không còn sự tin tưởng, thấu hiểu và quan tâm chăm sóc nhau. Anh chị đều thừa nhận không còn tình cảm vợ chồng dành cho nhau và đang sống ly thân. Nay anh chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hoà giải nhưng anh C chị H không đồng ý đoàn tụ, tiếp tục chung sống với nhau mà giữ nguyên yêu cầu ly hôn, do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: anh Dương Đăng C và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất

thoả thuận có 02 con chung là Dương Đăng M, sinh ngày: 19/9/2011 và Dương Đăng T, sinh ngày 21/4/2024.

Hai đương sự cùng thống nhất chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung Dương Đăng M và Dương Đăng T cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: anh Dương Đăng C và chị Nguyễn Thị Thanh H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh Dương Đăng C và chị Nguyễn Thị Thanh H tự thỏa thuận về nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Đăng C và chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Về con chung:

Anh Dương Đăng C và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất thỏa thuận có 02 con chung là Dương Đăng M, sinh ngày: 19/9/2011 và Dương Đăng T, sinh ngày 21/4/2024.

Hai đương sự cùng thống nhất chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung Dương Đăng M và Dương Đăng T cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000229 ngày 17/7/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND thành phố Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Quảng Ninh;
- UBND xã Bắc Lũng, thành phố Bắc Ninh;
(GCNKH số 10, quyền số 01/2011 ngày
17/01/2011 của UBND xã Lan Mẫu, huyện Lục
Nam, tỉnh Bắc Giang);
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuý Huyền